TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 243/2017/QĐST-DS	*G*, ngày 09 *tháng* 11 *năm* 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Văn Th**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: **Trần Văn T**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn Th đồng ý cho ông Trần Văn T trả số tiền mua bán vật tư xây dựng còn nợ là 73.000.000đ (bảy mươi ba triệu đồng), cách trả cụ thể như sau: mỗi tháng ông T trả 5.000.000đồng (năm triệu đồng) vào ngày 01 (dương lịch) của tháng cho đến khi hết nợ, tháng cuối cùng trả 8.000.000đ (tám triệu đồng). Thời gian bắt đầu thực hiện là ngày 01/12/2017.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

Ông Trần Văn T phải chịu 1.825.000đ (một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ông Lê Văn Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.338.000đ (hai triệu ba trăm ba mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 38888 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Ngoan